

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HS-ST
Ngày 26-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hương

Ông Trần Ngọc Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hải Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Trung Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng và điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an thành phố Hải Phòng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Nam C, sinh năm 1977 tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Chương Dương, phường Hạ Lý (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Bạch Đằng, phường Hạ Lý (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Bùi Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Tuyết Hoa và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 18/12/2024; tạm giam ngày 23/12/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/12/2024 Trần Nam C một mình điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 15B3-053.91 từ nhà đi đến ngõ 30 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua heroine về sử dụng. Tại đây, Chung mua của

một người phụ nữ không quen biết 200.000 đồng, được 02 gói giấy màu vàng trong chứa chất bột màu trắng. C cất ma túy vào trong túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc rồi một mình điều khiển xe mô tô về nhà sử dụng. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến trước nhà số 79/97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng thì Chung bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên trái C đang mặc 02 gói giấy màu vàng trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của Chung 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B3-053.91. Tổ công tác đưa C cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Hạ Lý (nay là phường Thượng Lý) lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 1404/KL-KHHS ngày 23/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,36 gam, loại Heroine (Heroin).

Tại Cơ quan điều tra Trần Nam C khai nhận như nội dung trên.

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKSHB ngày 05/3/2025 Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố Trần Nam Chung về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, có khối lượng 0,36 gam, loại Heroine mục đích để sử dụng như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Nam C và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Nam C mức án từ 27 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 1404MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 18/12/2024 Trần Nam C có hành vi cất giữ trái phép ma túy, có khối lượng 0,36 gam, loại Heroine mục đích để sử dụng và bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà số 79/97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận Trần Nam C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 1404MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Trần Nam C chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau, HĐXX không xét.

[9] Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 15B3-053.91, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Tuyết Hoa. Chị Hoa không biết C sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe mô tô trên cho chị Hoa quản lý, sử dụng, HĐXX không xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Nam C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Nam C 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18 tháng 12 năm 2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 1404MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, Hải Phòng)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Nam C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hương Trần Ngọc Hải

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

